

VI. THỜI HẠN CHO VAY

Thời hạn cho vay đối với tất cả các loại trên (kể cả xây dựng, mở rộng thêm cơ sở, dự trữ và chi phí sản xuất) tối đa không quá 12 tháng kể từ ngày vay. Không trả đúng hạn sẽ chuyển qua nợ quá hạn và tích lãi cao hơn gấp rưỡi trong thời gian quá hạn. Riêng nợ đến hạn vào tháng 12 mà Nông trường không trả được thì Bộ Nông trường phải thanh toán nợ cho Ngân hàng bằng cách Ngân hàng sẽ trích tài khoản của Bộ để thu hồi nợ.

VII. THỦ TỤC CHO VAY, THU NỢ

Vi kinh doanh sản xuất ngoài kế hoạch của nông trường phải được Bộ Nông trường xét duyệt trước rồi Ngân hàng mới cho vay; do đó nông trường nào muốn kinh doanh ngoài kế hoạch loại nào phải làm kế hoạch cụ thể về loại ấy và gửi về Bộ Nông trường. Ngân hàng địa phương cần tham gia với nông trường trong việc xây dựng kế hoạch để sau này xét duyệt cho vay được dễ dàng. Khi tham gia lập kế hoạch với nông trường, các chi điểm, chi nhánh cần nắm tình hình cụ thể và phản ảnh về Ngân hàng trung ương với ý kiến mình đề xuất. Khi kế hoạch của nông trường được Bộ Nông trường xét duyệt và Ngân hàng trung ương thỏa thuận cho vay thì Ngân hàng trung ương sẽ phân phối chỉ tiêu về các chi nhánh, chi điểm cho vay.

1. Cho vay một lần, phát tiền nhiều lần. Nông trường có thể làm đơn xin vay một lần về toàn bộ số vốn dùng cho kinh doanh sản xuất ngoài kế hoạch, nhưng Ngân hàng chỉ phát tiền dần theo mức thực hiện của nông trường. Mỗi lần nhận tiền nông trường phải làm giấy nhận nợ và Ngân hàng chỉ tính lãi từ ngày nông trường nhận tiền vay.

2. Nông trường phải báo cáo kịp thời việc sử dụng vốn vay cho Ngân hàng phục vụ mình. Lần nhận tiền sau, nông trường phải suất trình cho Ngân hàng những chứng từ chi tiền vay lần trước vào công việc kinh doanh sản xuất ngoài kế hoạch.

3. Trong thời gian cho vay, Ngân hàng phải thường xuyên theo dõi việc sử dụng của nông trường. Khi nợ gần đến hạn Ngân hàng phải báo cho nông trường biết để chuẩn bị tiền trả nợ. Trong khi vay vốn, nếu nông trường dùng vốn không đúng như trong kế hoạch thì Ngân hàng địa phương phải trực tiếp góp ý kiến với nông trường để khắc phục, nếu nông trường vi phạm nhiều lần mà không sửa chữa thì Ngân hàng cùng với nông trường lập biên bản báo cáo về Bộ Nông trường, Bộ Tài chính và Ngân hàng trung ương đồng thời có thể đình chỉ việc cho vay và đợi ý kiến của Ngân hàng trung ương.

VIII. CÁCH GHI CHÉP KẾ TOÁN THỐNG KÊ BÁO CÁO

Khi cho vay loại này, kế toán vẫn ghi nợ vào tài khoản «5-78» cho vay nông trường quốc doanh trung ương và tạm ghi chung vào tiểu khoản ngắn

hạn «15» cho vay kinh doanh ngoài nông nghiệp. Nhưng khi ghi vào tiểu khoản cần chú thích rõ để dễ theo dõi về loại cho vay này. Trường hợp Nông trường có vay thanh toán về loại này thì vẫn ghi chung vào tài khoản cho vay thanh toán, không cần phân biệt riêng.

Loại cho vay kinh doanh sản xuất ngoài kế hoạch đối với nông trường là loại cho vay đặc biệt, nên việc theo dõi của chi nhánh cũng như của trung ương phải chặt chẽ, thường xuyên, kịp thời.

Trong thống kê báo cáo thường kỳ của chi nhánh gửi về Ngân hàng trung ương phải thống kê riêng loại này, có ghi ý kiến đánh giá tác dụng của việc cho vay. Trường hợp bất thường phải báo cáo kịp thời cho Ngân hàng trung ương nghiên cứu giải quyết. Các chi nhánh, chi điểm cần chú ý giữ vững kỷ luật kế hoạch vốn và chấp hành đầy đủ chế độ thỉnh thị báo cáo về loại cho vay này.

Kinh doanh sản xuất ngoài kế hoạch của nông trường có tính chất đặc biệt và tạm thời vì có thể sau một thời gian nông trường không làm loại ấy nữa mà chuyển sang làm loại khác có lợi hơn. Do đó mà việc cho vay loại này của Ngân hàng cần phải hết sức tính toán cụ thể cần thận xét thấy thật có hiệu quả kinh tế mới cho vay.

Khi nông trường xây dựng kế hoạch. Ngân hàng cần tích cực tham gia ý kiến trong việc sử dụng nhân tài vật lực trong nông trường cùng với nông trường tính toán thật cụ thể những chi phí và khả năng thu nhập của loại này, đảm bảo sản xuất có lợi chắc chắn và không ảnh hưởng đến việc sản xuất chính của nông trường.

Nếu xét thấy không có lợi thì có thể bàn bạc với nông trường không nên làm. Khi cho vay phải luôn luôn theo dõi việc sử dụng vốn của nông trường, tính toán từng chi phí, góp ý kiến với nông trường để sử dụng vốn thật tiết kiệm, thật hợp lý, tránh lãng phí.

Trong khi thi hành có gì khó khăn, các chi nhánh, chi điểm cần báo cáo kịp thời để Ngân hàng trung ương biết và hướng dẫn thêm.

Hà nội, ngày 26 tháng 1 năm 1962

Q. Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt-nam,
TẠ HOÀNG CƠ

BỘ NGOẠI THƯƠNG

QUYẾT ĐỊNH số 71 ngày 25-1-1962 về việc quy định chế độ hội họp, học tập tại các trạm, cửa hàng, kho, công trường, xí nghiệp thuộc Bộ Ngoại thương.

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI THƯƠNG

Căn cứ vào quyết định số 76 — CP ngày 24-5-1961 của Hội đồng Chính phủ về chế độ hội họp, học tập trong các tổ chức cơ quan;

Sau khi đã trao đổi thống nhất với Bộ Nội vụ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Để hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Nhà nước đồng thời đảm bảo thi giờ nghỉ ngơi, giữ gìn sức khỏe và sinh hoạt gia đình cho cán bộ, công nhân, viên chức, Bộ quy định chế độ hội họp, học tập cho các trạm, cửa hàng, kho, công trường, xí nghiệp thuộc Bộ ngoại thương.

Điều 2. — Thời gian thi hành bắt đầu từ ngày 1 tháng 2 năm 1962

Điều 3. — Các trạm, cửa hàng, kho, công trường, xí nghiệp căn cứ vào điều kiện cụ thể của đơn vị mà áp dụng cho thích hợp, đảm bảo những nguyên tắc đã quy định.

Điều 4. — Các ông Chánh văn phòng Bộ, Giám đốc Sở Ngoại thương, Chủ nhiệm Công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội ngày 25 tháng 1 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Ngoại thương,

Thủ trưởng

LÝ BAN

Chế độ hội họp, học tập ở các trạm, cửa hàng, kho, xí nghiệp, công trường thuộc Bộ Ngoại thương.

CHƯƠNG I

HỘI HỌP, HỌC TẬP TRONG GIỜ LÀM VIỆC

Điều 1. — Hội họp thường kỳ để kiểm điểm tình hình và xây dựng chương trình công tác, sản xuất, kinh doanh.

a) Các phòng, các ban, các bộ phận quản lý kinh doanh, quản lý sản xuất mỗi tháng, mỗi quý họp một lần từ 2 giờ đến 4 giờ.

b) Trạm trưởng, cửa hàng trưởng, giám đốc xí nghiệp, ban chỉ huy công trường, phụ trách kho họp với trưởng, phó phòng phụ trách ban, phụ trách các bộ phận.

— Mỗi tháng một lần từ nửa ngày đến 1 ngày

— Mỗi quý một lần từ nửa ngày đến một ngày

— 6 tháng sơ kết một lần từ một ngày đến 2 ngày

— Mỗi năm tổng kết một lần từ 2 ngày đến 3 ngày

c) Họp giữa các trạm trưởng, cửa hàng trưởng, cửa hàng phó, giám đốc, phó giám đốc xí nghiệp, phụ trách kho, công trường mỗi tháng họp một lần từ 2 giờ đến 4 giờ.

(Trong các cuộc họp trên, nếu tháng nào họp trùng vào cuộc họp quý thì thôi không họp tháng đó nữa, nếu họp quý trùng vào cuộc họp sơ kết 6 tháng và tổng kết một năm thì không họp quý).

Điều 2. — Ngoài chế độ hội họp thường kỳ trên, một số hội nghị khác quy định như sau:

a) **Hội đồng thi đua:** Hội đồng kỹ thuật, hội đồng lương, Hội đồng bảo hộ lao động, tùy theo yêu cầu Chủ tịch hội đồng đề nghị trạm trưởng, cửa hàng trưởng, giám đốc xí nghiệp, v.v... có thể họp trong hoặc ngoài giờ làm việc.

b) Hội nghị bất thường để giải quyết những công việc đột xuất để kịp phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh. Nếu họp toàn thể cán bộ công nhân viên phải được phép của trạm trưởng, giám đốc xí nghiệp v.v... (trên cơ sở thảo luận thống nhất với Đảng ủy, Ban chấp hành công đoàn) nhưng hết sức hạn chế.

Điều 3. — Nói chung, sinh hoạt Đảng và các đoàn thể khác đều tiến hành ngoài giờ làm việc của Nhà nước. Trường hợp thật cần thiết và được trạm trưởng, cửa hàng trưởng, giám đốc xí nghiệp v.v... đồng ý, các Ủy viên chấp hành các Đảng bộ và các đoàn thể khác được dùng mỗi tháng nhiều nhất 4 giờ làm việc của Nhà nước để làm việc đoàn thể (trừ những cán bộ chuyên trách và ban chuyên trách làm công tác Đảng, công tác đoàn thể).

Điều 4. — Trạm trưởng, cửa hàng trưởng, giám đốc xí nghiệp, ban chỉ huy công trường, phụ trách kho, trưởng phó phòng được sử dụng buổi chiều thứ ba để học tập chính trị. Chương trình do Ban tuyên huấn trung ương, tuyên huấn thành, tỉnh, Vụ tuyên huấn Bộ Ngoại thương soạn. Nếu chưa có chương trình học tập thì vẫn làm việc như thường lệ.

Điều 5. — Ở những nơi cần thiết, trạm trưởng, cửa hàng trưởng, giám đốc xí nghiệp, ban chỉ huy công trường và những cán bộ nhân viên kỹ thuật nghiệp vụ được dùng chiều thứ bảy để học tập nghiệp vụ. Học tập nghiệp vụ, kỹ thuật, phải có chương trình, kế hoạch, có kiểm tra thu hoạch và danh sách học tập được chủ nhiệm công ty, nếu các cửa hàng, trạm, kho, thuộc công ty, các đơn vị trực thuộc Tổng công ty thì phải được Giám đốc Tổng công ty thông qua.

Điều 6. — Các trạm, cửa hàng, kho, xí nghiệp, v.v... đều phải có chế độ và lịch hội họp, học tập sắp xếp một cách hợp lý, có hệ thống chặt chẽ và phải giữ vững chế độ hội họp, học tập, nội dung họp cần ngắn, gọn, thiết thực, có chuẩn bị chu đáo.

Điều 7. — Mọi sinh hoạt và công tác trong các trạm, cửa hàng, kho, xí nghiệp, v.v... đều tiến hành theo chế độ thủ trưởng đúng chế độ tập trung dân chủ. Những việc chỉ cần cán bộ phụ trách giải quyết thì không đưa ra hội nghị. Những việc chỉ cần phổ biến thì cán bộ phụ trách tìm mọi cách thích hợp để phổ biến cho những người có liên quan biết (phổ biến trực tiếp, thông báo, niêm yết) không đưa ra hội nghị bàn bạc.

Điều 8. — Hội họp trong giờ làm việc phải có người thường trực để tiếp xúc với nhân dân, các cơ quan khác, không vì hội họp, học tập mà trở ngại cho sản xuất kinh doanh và công tác, trường

hợp nếu đang học tập, hội họp mà có việc cần phải giải quyết thì người chuyên trách việc ấy phải tạm ngừng hội họp để giải quyết.

Điều 9. — Ngoài những quy định trên, các trạm, cửa hàng, xí nghiệp nào muốn dùng thì giờ làm việc của Nhà nước để làm những việc ngoài phạm vi công tác của đơn vị như: đi tham quan, đi sản xuất lương thực, v.v..., đối với các đơn vị trung ương thì phải được phép của Bộ trưởng hoặc người được ủy quyền cho phép; đối với các đơn vị địa phương thì phải được Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh cho phép.

CHƯƠNG II

HỘI HỌP, HỌC TẬP NGOÀI GIỜ LÀM VIỆC

Điều 10. — Cán bộ, công nhân, viên chức trực tiếp sản xuất kinh doanh họp thường kỳ để kiểm điểm và thảo luận chương trình công tác.

a) Tổ thu mua, tổ sản xuất, tổ bảo quản v.v... mỗi tháng họp hai lần từ 1 giờ đến 2 giờ. Mỗi quý họp một lần từ 2 giờ đến 4 giờ.

b) Nếu họp tháng trùng với họp quý thì không họp tháng đó nữa, nếu trùng với các cuộc họp công đoàn thì nên kết hợp để đơn giản bớt các cuộc họp.

c) Họp giữa các trạm trưởng, cửa hàng trưởng, giám đốc xí nghiệp với tổ trưởng thu mua, tổ trưởng sản xuất mỗi tháng, mỗi quý một lần từ 2 đến 4 giờ.

d) Hội nghị cán bộ, công nhân, viên chức toàn cơ quan, đơn vị, theo luật công đoàn mỗi năm 2 lần, mỗi lần từ 1 buổi đến 3 buổi Thủ trưởng đơn vị báo cáo kết quả công tác trước đại hội cán bộ, công nhân, viên chức.

d) Sinh hoạt Đảng hoặc các đoàn thể khác mỗi tuần dùng một buổi tối (thứ sáu) để họp, nếu nội dung sinh hoạt ngắn khoảng độ một giờ thì tranh thủ họp trước hoặc sau giờ làm việc.

Điều 11. — Mỗi tuần, cán bộ, công nhân, viên chức dùng một buổi tối (thứ ba) để học tập chính trị và 2 buổi tối (thứ hai, thứ năm) để học tập văn hóa.

Điều 12. — Để đảm bảo thời giờ nghỉ ngơi, giữ gìn sức khỏe và sinh hoạt gia đình cho cán bộ công nhân, viên chức, mỗi tuần các đơn vị cần bố trí cho anh chị em được nghỉ cả ngày chủ nhật (trừ những buổi chủ nhật đi lao động theo quy định điều 15 chương III, kể cả tối) và 2 tối khác (thứ 4 và tối thứ 7). Các buổi hội họp học tập ban đêm không quá 21 giờ 30.

Điều 13. — Trường hợp thật cần thiết đột xuất công tác trạm trưởng, cửa hàng trưởng, giám đốc xí nghiệp, phụ trách kho, phụ trách công trường có thể huy động anh chị em làm việc thêm giờ, mỗi tháng tối đa là 4 giờ, nhưng phải được thư ký công đoàn cơ sở đồng ý và anh chị em thỏa thuận, sau đó sắp xếp cho anh chị em nghỉ bù. Trường hợp không nghỉ bù được thì bồi dưỡng theo chế độ Nhà nước quy định. Trường hợp khẩn cấp (bão lụt, hỏa hoạn) trạm trưởng, cửa hàng trưởng, giám đốc xí nghiệp, phụ trách kho, phụ trách công trường có thể huy động cán bộ, công nhân viên làm việc trong giờ nghỉ.

CHƯƠNG III

THÌ GIỜ LÀM VIỆC VÀ LAO ĐỘNG NGHĨA VỤ

Điều 14. — Cán bộ, công nhân viên trong các trạm, cửa hàng, kho, công trường xí nghiệp phải tôn trọng giờ giấc lao động ngày làm việc 8 tiếng và phải giữ vững kỷ luật sinh hoạt hội họp, học tập.

Điều 15. — Việc đóng cửa ở các trạm, cửa hàng kinh doanh xuất nhập khẩu có liên quan nhiều đến sinh hoạt của nhân dân, ở địa phương phải được phép của Chủ tịch Ủy ban hành chính. Ở Trung ương phải được phép của Bộ trưởng.

Điều 16. — Cán bộ, công nhân, viên chức có trách nhiệm lao động nghĩa vụ mỗi tháng nửa ngày chủ nhật để xây dựng các công trình kinh tế, văn hóa.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. — Quy định này áp dụng cho các trạm, cửa hàng, kho, công trường, xí nghiệp thuộc Bộ Ngoại thương.

— Các ông trạm trưởng, cửa hàng trưởng, giám đốc xí nghiệp, phụ trách kho, phụ trách công trường có trách nhiệm nghiêm chỉnh thi hành quy định này, trường hợp sửa đổi phải đề nghị Bộ quyết mới được thi hành.

Hà nội, ngày 25 tháng 1 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Ngoại thương.

Thủ trưởng

LÝ BAN